

KẾT LUẬN

Kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024

Thực hiện Quyết định số 3087/QĐ-SXD ngày 17/10/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024 và Quyết định số 3293/QĐ-SXD ngày 31/10/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thành lập Đoàn kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Đoàn kiểm tra số 3293 đã tiến hành kiểm tra 06 Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024 từ ngày 11/11/2024 đến ngày 18/11/2024. Trong đó, có 02/06 Phòng thí nghiệm đang hoạt động¹ thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và 04/06 Phòng thí nghiệm đề xuất chấm dứt hoạt động² thí nghiệm chuyên ngành xây dựng do Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hết hiệu lực.

Giám đốc Sở Xây dựng ban hành Kết luận kiểm tra, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ KIỂM TRA, KẾT LUẬN

- Công tác kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024 của Đoàn kiểm tra được thực hiện theo nội dung tại Quyết định số 3087/QĐ-SXD ngày 17/10/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024 và Quyết định số 3293/QĐ-SXD ngày 31/10/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thành lập Đoàn kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024;

- Biên bản làm việc số 01/BB-ĐKTr ngày 11/11/2024, 02/BB-ĐKTr ngày 12/11/2024, 03/BB-ĐKTr ngày 13/11/2024, 04/BB-ĐKTr ngày 14/11/2024,

¹ LAS-XD 1734: Phòng thí nghiệm vật liệu và địa chất công trình thuộc Công ty TNHH Nam Việt Bình Phước; LAS-XD 1366: Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình thuộc Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139.

² LAS-XD 116: Trung tâm thí nghiệm và kiểm định xây dựng Miền Trung thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Đầu tư và Xây dựng Thanh Minh; LAS-XD 601: Phòng Thí nghiệm vật liệu xây dựng thuộc Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định Toàn Quốc; LAS-XD 251: Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc Công ty TNHH Nguyễn Hoàng; LAS-XD 1455: Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn kiểm định xây dựng Quang Minh.

05/BB-ĐKTr ngày 15/11/2024, 06/BB-ĐKTr ngày 18/11/2024 của Đoàn kiểm tra;

- Báo cáo số 01/BC-ĐKT3293 kết quả kiểm tra do Trưởng đoàn ký ngày 29/11/2024;

- Công văn số 02/CV-LAS-XD1734 ngày 05/12/2024 của Công ty TNHH Nam Việt Bình Phước về việc trả lời văn bản kết luận kiểm tra tình hình hoạt động của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo quy định tại Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, cụ thể:

1. Sự phù hợp về năng lực của Phòng thí nghiệm đối với các nội dung đã được nêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, cụ thể:

- Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, tên phòng thí nghiệm.

- Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm; địa chỉ đặt trạm thí nghiệm hiện trường (nếu có).

- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép đầu tư.

- Quyết định thành lập phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Các quyết định bổ nhiệm các cán bộ quản lý hoạt động thí nghiệm (trưởng, phó phòng thí nghiệm).

- Danh sách cán bộ, thí nghiệm viên và bản phân công công việc cho từng cá nhân trong phòng thí nghiệm đã được lãnh đạo phê duyệt, kèm theo các văn bằng, chứng chỉ được đào tạo liên quan (phù hợp với lĩnh vực thí nghiệm quy định tại khoản 1 Điều 5a Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 đã được bổ sung tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023).

- Danh mục các tài liệu, quy trình quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn kỹ thuật đã được lãnh đạo phê duyệt.

- Danh mục các thiết bị, dụng cụ của phòng thí nghiệm; hợp đồng mua, hóa đơn và biên bản bàn giao thiết bị thí nghiệm; quyết định của cấp có thẩm quyền đối với các thiết bị được điều chuyển từ cơ quan khác.

- Chứng chỉ kiểm định/hiệu chuẩn (còn hiệu lực) các thiết bị thí nghiệm và đo lường theo quy định.

- Hợp đồng sử dụng lao động đối với trưởng, phó phòng thí nghiệm và thí nghiệm viên được đăng ký trong hồ sơ.

- Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp địa điểm đặt phòng thí nghiệm kèm theo bản vẽ mặt bằng (kích thước phòng, vị trí các thiết bị thử nghiệm, vị trí lưu mẫu, bảo dưỡng mẫu...).

2. Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 17025

- Sổ tay chất lượng, các quy trình: quy trình lấy mẫu, lưu mẫu, bảo quản và mã hóa mẫu thí nghiệm (việc mã hóa mẫu thí nghiệm không áp dụng với các thí nghiệm tiến hành tại hiện trường; các mẫu đơn lẻ có tính đặc thù trong phòng thí nghiệm).

- Các quy trình thử nghiệm thành thạo/so sánh liên phòng; quy trình đào tạo; quy trình quản lý tài liệu kỹ thuật; quy trình quản lý, sử dụng, vận hành máy móc, trang thiết bị thí nghiệm; thủ tục, các biểu mẫu và các tài liệu liên quan.

3. Điều kiện môi trường làm việc của phòng thí nghiệm

- Không gian, điều kiện và môi trường đảm bảo thực hiện các thí nghiệm, lưu giữ và bảo quản mẫu;

- Tình trạng trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác lấy, lưu, bảo quản mẫu và thí nghiệm mẫu.

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA:

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 06 Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được Bộ xây dựng cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, gồm:

1. Trung tâm thí nghiệm và kiểm định xây dựng Miền Trung mã số LAS-XD 116 thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Đầu tư và Xây dựng Thanh Minh.

2. Phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng mã số LAS-XD 601 thuộc Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định Toàn Quốc.

3. Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng mã số LAS-XD 251 thuộc Công ty TNHH Nguyễn Hoàng.

4. Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình mã số LAS-XD 1455 thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn kiểm định xây dựng Quang Minh.

5. Phòng thí nghiệm vật liệu và địa chất công trình mã số LAS-XD 1734 thuộc Công ty TNHH Nam Việt Bình Phước.

6. Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình mã số LAS-XD 1366 thuộc Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139.

IV. KẾT QUẢ KIỂM TRA:

1. Đánh giá chung:

Qua kiểm tra, các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng cơ bản đã thực hiện đầy đủ các nội dung:

- Các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đều có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng do Bộ Xây dựng cấp.
- Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Có Quyết định thành lập phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.
- Có các Quyết định bổ nhiệm các cán bộ quản lý hoạt động phòng thí nghiệm (trưởng, phó phòng thí nghiệm).
- Có danh sách cán bộ, thí nghiệm viên và bảng phân công công việc cho từng cá nhân trong phòng thí nghiệm đã được lãnh đạo phê duyệt, kèm theo các văn bằng, chứng chỉ được đào tạo liên quan.
- Có danh mục các thiết bị, dụng cụ của phòng thí nghiệm; hợp đồng mua, hóa đơn và biên bản bàn giao thiết bị thí nghiệm.
- Có chứng chỉ kiểm định/hiệu chuẩn (còn hiệu lực) các thiết bị thí nghiệm và đo lường theo quy định.
- Có hợp đồng sử dụng lao động đối với trưởng, phó phòng thí nghiệm và thí nghiệm viên được đăng ký trong hồ sơ.
- Có giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp địa điểm đặt phòng thí nghiệm kèm theo bản vẽ mặt bằng (kích thước phòng, vị trí các thiết bị thử nghiệm, vị trí lưu mẫu, bảo dưỡng mẫu...).

2. Các tồn tại, hạn chế:

Qua kiểm tra còn một số phòng thí nghiệm thiếu danh mục các tài liệu, quy trình quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn kỹ thuật được lãnh đạo phê duyệt; thiết bị thí nghiệm cho một số chỉ tiêu thí nghiệm tương ứng; vị trí lưu mẫu, bảo dưỡng mẫu thử; quy trình hướng dẫn lấy mẫu và thực hiện thí nghiệm đối với mẫu thử; chứng chỉ kiểm định/hiệu chuẩn (còn hiệu lực) các thiết bị thí nghiệm và đo lường; hợp đồng sử dụng lao động đối với thí nghiệm viên, cụ thể như sau:

- Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình mã số LAS-XD 1366 thuộc Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139:

Sau khi kiểm tra hồ sơ do Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139 cung cấp cho Đoàn kiểm tra 3293 vào ngày 25/11/2024, Đoàn kiểm tra 3293 có ý kiến như sau:

- + Thiếu danh mục các tài liệu và các tiêu chuẩn kỹ thuật được lãnh đạo Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139 phê duyệt đảm bảo theo Giấy chứng nhận số 141/GCN-BXD ngày 15/07/2021 được Bộ Xây dựng cấp.
- + Thiếu vị trí lưu mẫu, bảo dưỡng mẫu thử, quy trình hướng dẫn lấy mẫu và thực hiện thí nghiệm đối với mẫu thử được đặt tại vị trí nghiệm.

+ Thiếu các thiết bị thí nghiệm: Máy xác định độ thấm bê tông; máy nén đất tam liên; máy cắt đất.

+ Thiếu chứng chỉ kiểm định/hiệu chuẩn (còn hiệu lực) các thiết bị thí nghiệm và đo lường.

+ Thiếu hợp đồng sử dụng lao động đối với thí nghiệm viên.

+ Các máy móc, thiết bị, dụng cụ của Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình mã số LAS-XD 1366 thuộc Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng 139 hiện đang thuê sử dụng tại Hợp đồng thuê máy móc, thiết bị phục vụ thí nghiệm ngày 15/7/2021 giữa Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng 139 và Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Đầu tư và Xây dựng Thanh Minh.

Ngoài ra, Sở Xây dựng đã ban hành³ Công văn số 2341/SXD-QLXD ngày 19/8/2024 gửi Bộ Xây dựng đề được hướng dẫn đối với việc một số phòng thí nghiệm được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã lâu (trước đây đã được Bộ Xây dựng cấp) nên hiện nay đa phần các phòng thí nghiệm không còn lưu trữ đầy đủ hồ sơ. Do đó, việc yêu cầu phòng thí nghiệm cung cấp được đầy đủ hợp đồng mua, hóa đơn và biên bản bàn giao thiết bị thí nghiệm là rất khó đảm bảo.

V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

Qua kiểm tra, các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng cơ bản tuân thủ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số nội dung như đã nêu tại điểm 2 mục IV Kết luận này.

2. Kiến nghị:

2.1. Kiến nghị Bộ Xây dựng:

Ban hành quy định hoặc văn bản hướng dẫn các điều kiện, yêu cầu cụ thể đối với việc thuê, mượn hoặc liên kết, liên danh sử dụng máy móc, thiết bị, dụng cụ thử nghiệm; hướng dẫn cụ thể về tài liệu sở hữu phương tiện đo của phòng thí nghiệm nhằm đảm bảo công tác quản lý trong hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

2.2. Yêu cầu đối với các Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đang còn những tồn tại được nêu tại điểm 2 mục IV:

³ Công văn số 2341/SXD-QLXD ngày 19/8/2024 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn giải quyết vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Nghiêm túc khắc phục, gửi báo cáo kết quả khắc phục về Sở Xây dựng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận kiểm tra, sau thời hạn trên nếu không khắc phục Sở Xây dựng sẽ xử lý theo các quy định hiện hành.

- Không được thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm không đáp ứng yêu cầu về thiết bị thí nghiệm, thiết bị thí nghiệm chưa được hiệu chuẩn kể từ ngày kiểm tra đến khi khắc phục xong các tồn tại và có báo cáo kết quả khắc phục.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức.

2.3. Yêu cầu đối với các Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

- Rà soát, bảo đảm và duy trì các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thí nghiệm viên và tổ chức thực hiện công tác thí nghiệm theo đúng quy trình quản lý chất lượng tại Điều 5 và Điều 5b Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

- Phiếu kết quả thí nghiệm do tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng lập phải bao gồm các thông tin và nội dung cơ bản theo quy định tại phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, tiến hành thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng/phòng thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp.

- Rà soát, gửi hồ sơ đến Sở Xây dựng để được xem xét bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức, địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm, thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức đó trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng phải thực hiện báo cáo hoạt động của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, trạm thí nghiệm hiện trường về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Giao Phòng Quản lý xây dựng:

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở Xây dựng chỉ đạo, xử lý những vướng mắc có liên quan đến Kết luận này (*nếu có*).

Trên đây là Kết luận kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2024, để các tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Các tổ chức được kiểm tra;
- VP Sở (đăng Website);
- Lưu: VT, P.QLXD._(Tu)

GIÁM ĐỐC

Võ Tất Dũng